

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thanh G, sinh năm 1993;

Bị đơn: Anh Lê Tân T, sinh năm 1991;

Đều ĐKKHKT: Tổ 29, khu 3, phường NT, T phố VT, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2022, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thanh G và anh Lê Tân T;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Đỗ Thanh G và anh Lê Tân T xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Anh T, sinh ngày 19/11/2015. Nay ly hôn chị G và anh T tự nguyện thoả thuận: Chị G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Lê Anh T, sinh ngày 19/11/2015 và anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/01 tháng. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng, kể từ tháng 3/2022 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Đỗ Thanh G và anh Lê Tân T không đề nghị giải quyết.

* Về án phí: Chị Đỗ Thanh G tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Anh T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng chị G tự nguyện nộp thay cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng chị G tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Đỗ Thanh G đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0009237 ngày 18/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự T phố VT, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.VT, T.PT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND phường NT, TP.VT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện